

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING
BỘ MÔN TOÁN THỐNG KÊ

Giáo Trình

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN
CỨU KHOA HỌC

(Dành cho chương trình chất lượng cao)

Mã số : GT – 05 – 19

Nhóm biên soạn:

Nguyễn Huy Hoàng (Chủ biên)

Nguyễn Trung Đông

Nguyễn Văn Phong

Dương Thị Phương Liên

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - 2020

MỤC LỤC

	Trang
Lời mở đầu.....	7
Một số ký hiệu.....	9
Chương 1. Giới thiệu chung về nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu kinh tế.....	10
1.1. Giới thiệu nghiên cứu là gì.....	10
1.1.1. Nghiên cứu.....	10
1.1.2. Nghiên cứu khoa học.....	10
1.1.3. Vai trò của nghiên cứu khoa học.....	11
1.1.4. Nghiên cứu kinh tế.....	11
1.1.5. Phương pháp nghiên cứu	11
1.2. Phân biệt loại hình nghiên cứu.....	12
1.2.1. Nghiên cứu cơ bản.....	12
1.2.2. Nghiên cứu ứng dụng.....	12
1.2.3. So sánh giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.....	12
1.3. Phân biệt phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng và hỗn hợp.....	13
1.3.1. Giới thiệu về phương pháp nghiên cứu định tính.....	13
1.3.2. Giới thiệu về phương pháp nghiên cứu định lượng.....	14
1.3.3. So sánh phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng.....	14
1.3.4. Giới thiệu phương pháp nghiên cứu hỗn hợp.....	15
1.4. Quy trình nghiên cứu.....	16
1.4.1. Khái niệm quy trình nghiên cứu.....	16
1.4.2. Nội dung các bước của quy trình nghiên cứu.....	16
1.5. Các cấu phần cơ bản của một nghiên cứu.....	21
1.6. Đạo đức trong nghiên cứu khoa học.....	22
1.6.1. Thế nào là đạo đức nghiên cứu khoa học.....	22
1.6.2. Các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu khoa học.....	22
1.7. Câu hỏi thảo luận.....	23
Thuật ngữ chính chương 1.....	24

Chương 2. Tổng quan tình hình nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu.....	25
2.1. Giới thiệu về tổng quan nghiên cứu.....	25
2.1.1. Định nghĩa tổng quan nghiên cứu.....	25
2.1.2. Vai trò của tổng quan nghiên cứu.....	25
2.1.3. Tổng quan nghiên cứu tốt.....	25
2.2. Nội dung và yêu cầu phần tổng quan.....	26
2.2.1. Các trường phái lý thuyết là cơ sở lý luận cho nghiên cứu.....	26
2.2.2. Bối cảnh nghiên cứu và các nhân tố chính.....	26
2.2.3. Các phương pháp nghiên cứu chính.....	27
2.2.4. Các kết quả nghiên cứu chính.....	27
2.2.5. Hạn chế của những nghiên cứu trước và khoảng trống tri thức.....	27
2.3. Một số kỹ năng tiến hành tổng quan.....	27
2.4. Giới thiệu câu hỏi nghiên cứu.....	28
2.4.1. Khái niệm.....	28
2.4.2. Các loại câu hỏi nghiên cứu.....	28
2.4.3. Làm thế nào để xác lập câu hỏi nghiên cứu tốt.....	29
2.5. Tiêu chuẩn và cách xây dựng câu hỏi nghiên cứu.....	30
2.5.1. Câu hỏi hướng tới vấn đề mang tính quy luật.....	30
2.5.2. Câu hỏi có cơ sở thực tiễn/hoặc lý thuyết.....	30
2.5.3. Các nhân tố, yếu tố trong câu hỏi có phạm vi, ý nghĩa rõ ràng.....	30
2.5.4. Câu hỏi có khả năng trả lời được.....	31
2.6. Câu hỏi thảo luận.....	31
Thuật ngữ chính chương 2.....	32
Chương 3. Phát triển khung lý thuyết, khung khái niệm và khung phân tích.....	33
3.1. Khung lý thuyết (theoretical framework).....	33
3.1.1. Giới thiệu về khung lý thuyết.....	33
3.1.2. Các cấu phần cơ bản của khung lý thuyết.....	33
3.1.3. Các bước xây dựng khung lý thuyết.....	34
3.2. Khung khái niệm (conceptual framework).....	35
3.3. Khung phân tích (analytic Framework).....	35
3.4. Câu hỏi thảo luận.....	36

Thuật ngữ chính chương 3.....	37
Chương 4. Nghiên cứu định lượng: phương pháp khảo sát	38
4.1. Giới thiệu khái niệm.....	38
4.1.1. Phương pháp khảo sát là gì?.....	38
4.1.2. Khi nào dùng phương pháp khảo sát?.....	38
4.2. Xác định mẫu khảo sát.....	38
4.2.1. Mẫu và tổng thể.....	38
4.2.2. Quy trình chọn mẫu.....	39
4.2.3. Các phương pháp chọn mẫu cơ bản.....	39
4.2.4. Tính đại diện của mẫu.....	41
4.2.5. Xác định cỡ mẫu.....	42
4.3. Thiết kế bảng khảo sát.....	43
4.3.1. Những bước chính khi thiết kế bảng khảo sát.....	43
4.3.2. Những chú ý khi thiết kế từng câu hỏi.....	44
4.3.3. Những chú ý khi thiết kế tổng thể bảng câu hỏi.....	45
4.4. Xây dựng và thực hiện quy trình khảo sát.....	46
4.5. Quy trình chuẩn bị số liệu.....	47
4.5.1. Nhập liệu.....	47
4.5.2. Kiểm định các thước đo.....	47
4.6. Câu hỏi thảo luận.....	48
Thuật ngữ chính chương 4.....	49
Chương 5. Nghiên cứu định lượng: phương pháp thử nghiệm.....	50
5.1. Giới thiệu.....	50
5.2. Yêu cầu cơ bản của phương pháp thử nghiệm.....	50
5.2.1. Đảm bảo phân nhóm phải ngẫu nhiên.....	50
5.2.2. Sử dụng nhóm đối chứng.....	51
5.2.3. Biến độc lập (yếu tố can thiệp) đủ mạnh.....	51

5.3. Thiết kế thử nghiệm có đối chứng.....	51
5.3.1. Chỉ đo lường sau thử nghiệm.....	51
5.3.2. Đo lường trước – sau thử nghiệm.....	52
5.4. Áp dụng nghiên cứu thử nghiệm trên thực địa.....	53
5.4.1. Đánh giá tác động của dự án hoặc chính sách.....	53
5.4.2. Đánh giá tác động của biến động trên thực địa	53
5.5. Câu hỏi thảo luận.....	54
Thuật ngữ chính chương 5.....	55
Chương 6. Thiết kế nghiên cứu tổng thể.....	56
6.1. Giới thiệu khái niệm.....	56
6.1.1. Khái niệm.....	56
6.1.2. Vai trò của thiết kế nghiên cứu.....	56
6.1.3. Phân biệt thiết kế nghiên cứu với đề cương báo cáo.....	56
6.2. Các yêu cầu chính trong thiết kế nghiên cứu.....	57
6.2.1. Tính chặt chẽ.....	57
6.2.2. Tính khái quát.....	57
6.2.3. Tính khả thi.....	58
6.3. Giới thiệu một số thiết kế nghiên cứu.....	58
6.3.1. Các bước thiết kế nghiên cứu	58
6.3.2. Ví dụ về một thiết kế nghiên cứu cụ thể.....	58
6.4. Câu hỏi thảo luận.....	60
Thuật ngữ chính chương 6.....	61
Chương 7. Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng cho nghiên cứu.....	62
7.1. Tổng quan kiến thức về thống kê và sử dụng các kỹ thuật thống kê.....	62
7.1.1. Phân tích mô tả và khám phá.....	62
7.1.2. So sánh nhóm.....	64
7.2. Hồi quy tuyến tính cho phân tích dữ liệu định lượng.....	65
7.2.1. Mô hình hồi quy đơn.....	65

7.2.2. Mô hình hồi quy tuyến tính k biến.....	73
7.3. Câu hỏi thảo luận và bài tập.....	77
Thuật ngữ chính chương 7.....	80
Chương 8. Hướng dẫn viết đề cương nghiên cứu và báo cáo nghiên cứu.....	81
8.1. Tổng hợp kiến thức để viết đề cương.....	81
8.2. Hình thức và trình tự của đề cương nghiên cứu khoa học.....	81
8.3. Báo cáo kết quả nghiên cứu.....	82
8.3.1. Tổng quan.....	82
8.3.2. Các thành phần của một báo cáo.....	82
8.3.3. Các nguyên tắc khi viết báo cáo.....	84
8.3.4. Thuyết trình kết quả.....	85
8.4. Hướng dẫn phần tài liệu tham khảo.....	85
8.4.1. Ghi và sử dụng trích dẫn từ sách.....	85
8.4.2. Đối với tài liệu ngoài Việt Nam, nên ghi rõ tên thành phố, bang (nếu có) và tên nước.....	86
8.4.3. Trích dẫn bài báo đăng trên tạp chí khoa học.....	86
8.5. Ví dụ về đề cương chi tiết.....	86
8.6. Câu hỏi thảo luận.....	94
Thuật ngữ chính chương 8.....	95
Phụ lục 1. Bảng câu hỏi khảo sát.....	96
Phụ lục 2. Hướng dẫn sử dụng phần mềm SPSS cơ bản.....	105
Phụ lục 3. Hướng dẫn sử dụng phần mềm Eviews 8.0.....	142
Tài liệu tham khảo.....	191

LỜI MỞ ĐẦU

Phương pháp nghiên cứu khoa học là môn học bắt buộc, đối với sinh viên hệ đại học, chương trình chất lượng cao, của Trường đại học Tài chính – Marketing. Tuy nhiên sinh viên cũng như giảng viên còn gặp nhiều khó khăn trong việc lựa chọn tài liệu học tập phù hợp với đối tượng; chính vì vậy được sự đồng ý của Nhà trường chúng tôi mạnh dạn biên soạn “ **Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học**”. Đây là giáo trình dành cho đối tượng sinh viên khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh, thời lượng 3 tín chỉ (45 tiết giảng); Khó khăn là, sinh viên năm nhất kiến thức về kinh tế cũng như các công cụ định lượng còn rất khiêm tốn; sinh viên mới chỉ học Toán cao cấp và Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô; do đó chúng tôi cố gắng lựa chọn các nội dung căn bản, trọng yếu và có thể áp dụng trong nghiên cứu kinh tế và quản trị kinh doanh; lấy ví dụ trực tiếp từ các nghiên cứu cụ thể; giáo trình được biên tập trên cơ sở tham khảo nhiều giáo trình quốc tế cũng như trong nước (xem phần tài liệu tham khảo), và kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm của các tác giả; giáo trình dành cho sinh viên chương trình chất lượng cao, nên chúng tôi cũng quan tâm việc giới thiệu thuật ngữ Anh – Việt, giúp sinh viên có thể tự đọc, tự nghiên cứu các tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh.

Nội dung giáo trình đã được thiết kế phù hợp với chương trình đào tạo và trình độ của sinh viên khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh. Giáo trình bao gồm 8 chương và một số phụ lục:

Chương 1. Giới thiệu chung về nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu kinh tế. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 2. Tổng quan tình hình nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 3. Phát triển khung lý thuyết, khung khái niệm và khung phân tích. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 4. Nghiên cứu định lượng phương pháp khảo sát. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 5. Nghiên cứu định lượng phương pháp thử nghiệm. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 6. Thiết kế nghiên cứu tổng thể. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 7. Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng cho nghiên cứu. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Chương 8. Hướng dẫn viết đề cương nghiên cứu và báo cáo nghiên cứu. Cuối chương là một số thuật ngữ Anh – Việt.

Phần cuối, chúng tôi biên soạn một số phụ lục cần thiết về sử dụng các phần mềm thông dụng như: SPSS, EVIEWS, và cách lập bảng hỏi, giúp sinh viên có thể tự tra cứu (ThS. Nguyễn Văn Phong và ThS. Dương Thị Phương Liên tham gia biên soạn phụ lục và một số ví dụ minh họa).

Giáo trình cũng là tài liệu tham khảo tốt cho các học viên cao học và nghiên cứu sinh!

Giáo trình do Giảng viên cao cấp, TS. Nguyễn Huy Hoàng và ThS. Nguyễn Trung Đông là các giảng viên của Bộ môn Toán – Thống kê, Khoa Kinh tế – Luật trường đại học Tài chính – Marketing, đã có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy cùng biên tập. Lần đầu biên soạn, nên giáo trình này không tránh khỏi còn thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của các độc giả để lần sau giáo trình được hoàn thiện hơn.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ email:

hoangtoancb@ufm.edu.vn và nguyendong@ufm.edu.vn.

Xin trân trọng cảm ơn Trường đại học Tài chính – Marketing đã hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện cho giáo trình sớm đến với bạn đọc!

Tp. HCM, Tháng 05 năm 2020

Các tác giả

MỘT SỐ KÝ HIỆU

1. $E(X)$: Kỳ vọng của X .
2. $\bar{X}$: Trung bình (mẫu) của X .
3. $\text{Var}(X)$: Phương sai của X .
4. $\text{Se}(X)$: Độ lệch chuẩn của X .
5. S_X^2 : Phương sai (mẫu) của X .
6. $\text{Cov}(X, Y)$: Hiệp phương sai của hai biến X, Y .
7. $S_{X,Y}$: Hiệp phương sai (mẫu) của hai biến X, Y .
8. $\text{Cor}(X, Y)$: Hệ số tương quan của hai biến X, Y .
9. $r_{X,Y}$: Hệ số tương quan (mẫu) của hai biến X, Y .
10. ε : Sai số ngẫu nhiên tổng thể.
11. e : Phần dư (sai số ngẫu nhiên mẫu).
12. H_0 : Giả thuyết H_0 . H_1 : Đối thuyết H_1 .
13. $X \sim N(\mu, \sigma^2)$: X có phân phối chuẩn với kỳ vọng μ và phương sai σ^2 .
14. $T \sim \text{St}(n)$: T có phân phối Student với n bậc tự do.
15. $\chi^2(n)$: Phân phối chi bình phương với n bậc tự do.
16. $F \sim F(n, m)$: F có phân phối Fisher với bậc tự do của tử là n và bậc tự do của mẫu là m .
17. R^2 : Hệ số xác định mô hình.
18. R : Ma trận tương quan giữa các biến.
19. RSS : Tổng bình phương các sai lệch.
20. SRF : Hàm hồi quy mẫu.
21. PRF : Hàm hồi quy tổng thể.
22. OLS : Phương pháp bình phương bé nhất.
23. $\sum_{i=1}^n X_i = X_1 + X_2 + \dots + X_n$: Tổng n giá trị của X_i .
24. C : Giá trị tới hạn của các phân phối.
25. f : Tỷ lệ mẫu.

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KINH TẾ

1.1. Giới thiệu nghiên cứu là gì

1.1.1. Nghiên cứu

Nghiên cứu là sự tìm kiếm kiến thức, hoặc là sự điều tra mang tính hệ thống, với suy nghĩ mở rộng để khám phá, giải thích và phát triển các phương pháp nhằm vào sự tiến bộ kiến thức của nhân loại.

Theo Babbie (1986) : Nghiên cứu là quá trình thu thập dữ liệu và phân tích thông tin một cách hệ thống nhằm tăng cường sự hiểu biết về một hiện tượng.

Theo Kothari (2004) : Nghiên cứu là quá trình thu thập, phân tích dữ liệu một cách có hệ thống nhằm khám phá các vấn đề liên quan.

Theo Kumar (2014) : Nghiên cứu là một trong những cách tìm ra các câu trả lời cho các câu hỏi.

Theo Shuttleworth (2008) : Nghiên cứu là bao gồm mọi cách thức thu thập dữ liệu, thông tin và sự kiện cho sự phát triển kiến thức.

Nghiên cứu là quá trình thu thập và phân tích thông tin một cách có hệ thống nhằm tăng cường sự hiểu biết về một hiện tượng hay một vấn đề nào đó.

1.1.2. Nghiên cứu khoa học

Theo Babbie (2011) : Nghiên cứu khoa học là cách thức : con người tìm hiểu các hiện tượng khoa học một cách có hệ thống và quá trình áp dụng các ý tưởng, nguyên lý để tìm ra các kiến thức mới nhằm giải thích các sự vật hiện tượng.

Theo Armstrong và Sperry (1994) : Nghiên cứu khoa học dựa vào việc ứng dụng các phương pháp khoa học để phát hiện ra những cái mới về bản chất sự vật, về thế giới tự nhiên và xã hội, và để sáng tạo phương pháp và phương tiện kỹ thuật mới cao hơn, giá trị hơn. Hình thức nghiên cứu này cung cấp thông tin và lý thuyết khoa học nhằm giải thích bản chất và tính chất của thế giới.

Nghiên cứu khoa học là hoạt động tìm kiếm, xem xét, điều tra, hoặc thử nghiệm. Dựa trên những số liệu, tài liệu, kiến thức,... đạt được từ các thí nghiệm nghiên cứu khoa học để phát hiện những cái mới về bản chất sự vật, về thế giới tự nhiên và xã hội, và để

sáng tạo phương pháp và phương tiện kỹ thuật mới cao hơn, giá trị hơn. Con người muốn nghiên cứu khoa học phải có kiến thức nhất định về lĩnh vực nghiên cứu và cái chính là phải rèn luyện cách làm việc tự lực, có phương pháp từ lúc ngồi trên ghế nhà trường.

1.1.3. Vai trò của nghiên cứu khoa học

Nghiên cứu là để truyền tải thông tin. Tuy nhiên một bài nghiên cứu hiệu quả phải:

- Làm thay đổi cách nhìn nhận vấn đề của người đọc.
- Thuyết phục người đọc tin vào một điều gì đó.
- Đưa người đọc đến quyết định và hành động.
- Dẫn dắt người đọc theo một quy trình nào đó.

1.1.4. Nghiên cứu kinh tế

Dựa trên khái niệm về nghiên cứu. Nghiên cứu kinh tế là nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực kinh tế. Nói cách khác, nghiên cứu kinh tế là quá trình thu thập thông tin, dữ liệu, chứng cứ, vận dụng các công cụ kiến thức và công cụ phân tích xử lý thông tin dữ liệu nhằm đạt được sự hiểu biết về vai trò và hành vi của từng cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp, ngành, thị trường, quốc gia hoặc toàn bộ nền kinh tế đối với việc đưa ra quyết định kinh tế.

1.1.5. Phương pháp nghiên cứu

Theo Yang (2001), phương pháp nghiên cứu cung cấp các chi tiết của quy trình và phương pháp cụ thể để thực hiện một vấn đề nghiên cứu. Phương pháp nghiên cứu cung cấp các quy trình cụ thể và chi tiết làm thế nào để bắt đầu, thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu và chủ yếu là tập trung vào làm thế nào để thực hiện được nghiên cứu.

Theo nghĩa hẹp, phương pháp nghiên cứu là phương pháp thu thập thông tin. Connaway và Powell (2003) cho rằng có rất nhiều cách để có được thông tin. Các phương pháp nghiên cứu phổ biến nhất là tìm kiếm tài liệu, hội thảo, hội thảo nhóm, phỏng vấn cá nhân, các cuộc điều tra qua điện thoại, các cuộc điều tra qua thư bưu điện và điều tra qua thư điện tử và mạng.

Phương pháp nghiên cứu đối với nhà kinh tế là tìm hiểu bản chất những vấn đề kinh tế đang cần giải quyết của hộ gia đình, doanh nghiệp, cộng đồng hay các nhà hoạch định chính sách ở phạm vi địa phương, quốc gia hay cộng đồng quốc tế nói chung. Các nhà kinh tế đã phát triển lý thuyết về cách thức hoạt động của thị trường, làm thế nào các hoạt động kinh tế được tiến hành trong các quốc gia hoặc trên phạm vi toàn cầu. Do đó, nghiên cứu kinh tế được chia thành hai nhóm chính: Nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

1.2. Phân biệt loại hình nghiên cứu

Nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, quản lý có thể được chia làm hai loại: Nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

1.2.1. Nghiên cứu cơ bản

Nghiên cứu cơ bản có mục tiêu phát hiện và kiểm định quy luật mới. Đây là những nghiên cứu nặng về phát triển lý thuyết hơn là áp dụng vào thực tiễn. Đây là những nghiên cứu có tính hội nhập quốc tế cao, cần được các nhà khoa học quốc tế phản biện. Thông thường những nghiên cứu cơ bản có thể công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín.

1.2.2. Nghiên cứu ứng dụng

Giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng trong thực tiễn có một khoảng cách rất lớn. Nhiều phát hiện mới, mang tính lý thuyết/hàn lâm, thường khó hiểu và không được thể hiện dưới dạng có thể ứng dụng ngay vào thực tiễn được. Để giải quyết vấn đề này cần có những nghiên cứu nhằm chuyển tải những phát minh khoa học mới vào thực tiễn. Trong lĩnh vực kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh, đó là các nghiên cứu chính sách, các nghiên cứu tư vấn. Các nghiên cứu này có thể dựa trên các quy luật đã nghiên cứu, thu thập dữ liệu để phân tích vấn đề thực tiễn (mối quan hệ giữa các nhân tố), từ đó đề xuất bài học hoặc giải pháp cho nhà hoạt động thực tiễn.

1.2.3. So sánh giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng

	Nghiên cứu cơ bản	Nghiên cứu ứng dụng
Mục tiêu	Phát triển lý thuyết trong ngành kinh tế - quản lý	Ứng dụng lý thuyết vào phân tích thực tiễn ở đơn vị, ngành, địa phương cụ thể
Kết quả nghiên cứu	Công trình nghiên cứu mang nặng tính lý thuyết với kết quả chính là luận điểm, mô hình, hoặc học thuyết mới	Công trình nghiên cứu vừa mang tính lý thuyết lại vừa có khả năng ứng dụng cao, trực tiếp vào những khung cảnh nghiên cứu cụ thể
Đặc điểm của các công trình	Coi trọng tính tổng quát hóa và trường tồn của kết quả nghiên cứu theo	Coi trọng tính phù hợp của kết quả nghiên cứu đối với một hoặc một số bối cảnh cụ

ngiên cứu	không gian và thời gian	thể
Người phản biện phù hợp	Các chuyên gia lý thuyết (quốc tế) là những người phù hợp để phản biện luận án hoặc công trình nghiên cứu	Các chuyên gia lý thuyết kết hợp với nhà hoạt động thực tiễn là những người phù hợp để phản biện luận án hoặc công trình nghiên cứu
Nơi công bố - xuất bản công trình	Công bố ở những tạp chí chuyên ngành lý thuyết (quốc tế)	Công bố ở những tạp chí dành cho các nhà hoạt động thực tiễn

Bảng 1.1. So sánh nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

1.3. Phân biệt phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng và hỗn hợp

1.3.1. Giới thiệu về phương pháp nghiên cứu định tính

Nghiên cứu định tính là một dạng nghiên cứu được tạo thành từ các phương pháp kỹ thuật chuyên môn được sử dụng để tìm hiểu sâu về các phản ứng từ trong suy nghĩ và tình cảm của con người

Theo Marshall và Rossman (1998): Nghiên cứu định tính là một phương pháp điều tra được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác nhau, không những trong khoa học xã hội mà còn trong nghiên cứu kinh tế. Mục đích của nghiên cứu định tính nhằm tìm kiếm sự hiểu biết sâu sắc về hành vi của con người và lý do chi phối hành vi như vậy. Nghiên cứu định tính điều tra lý do tại sao và làm như thế nào của việc ra quyết định, không chỉ là những gì, mà còn ở đâu, khi nào. Nghiên cứu định tính đưa ra các kết luận tổng quát hơn là các kết luận cụ thể:

Nghiên cứu định tính là loại hình nghiên cứu nhằm mô tả sự vật hiện tượng mà không quan tâm đến sự biến thiên của đối tượng nghiên cứu và không nhằm lượng hóa sự biến thiên này.

Nghiên cứu định tính hướng đến ý nghĩa các khái niệm, định nghĩa, đặc điểm và sự mô tả đối tượng nghiên cứu.

Nghiên cứu định tính thường được áp dụng trong xã hội học, tâm lý học, kinh tế học, kinh tế chính trị, luật,...

Nghiên cứu định tính thường dùng các phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp, mô tả, logic,...

Nghiên cứu định tính thường được áp dụng giai đoạn thu thập dữ liệu và phân tích dữ liệu. Ở giai đoạn thu thập dữ liệu, các kỹ thuật nghiên cứu định tính thường được áp dụng gồm nghiên cứu lý thuyết nền, phỏng vấn nhóm, phỏng vấn chuyên gia, nghiên cứu tình huống, quan sát,...

Ở giai đoạn phân tích dữ liệu, nghiên cứu định tính được sử dụng các kỹ thuật phân tích nội dung với các dữ liệu thu thập, quan sát hành vi cũng như các chứng cứ, sự kiện thu thập được.

1.3.2. Giới thiệu về phương pháp nghiên cứu định lượng

Theo Ehrenberg (1994): Nghiên cứu định lượng thường được sử dụng để kiểm định lý thuyết dựa vào cách tiếp cận suy diễn.

Theo Daniel Muijs, (2004) : Nghiên cứu định lượng là phương pháp giải thích hiện tượng thông qua phân tích thống kê với dữ liệu định lượng thu thập được.

Nghiên cứu định lượng là loại hình nghiên cứu mà ta muốn lượng hóa sự biến thiên của đối tượng nghiên cứu và công cụ thống kê, mô hình hóa được sử dụng cho việc lượng hóa các thông tin của nghiên cứu định lượng.

Các phương pháp định lượng bao gồm các quy trình thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu, giải thích và viết kết quả nghiên cứu.

Các phương pháp này liên quan đến sự xác định mẫu, chiến lược điều tra, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu, thảo luận kết quả và viết công trình nghiên cứu.

Nghiên cứu định lượng phù hợp với các nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng một kết quả nào đó. Cách tiếp cận định lượng thực hiện khi cần kiểm định các giả thuyết khác nhau và một lý thuyết nào đó.

1.3.3. So sánh phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng

Thứ tự	Nội dung	Định tính	Định lượng
1	Mục tiêu Nghiên cứu	Hiểu sâu sắc, xây dựng lý thuyết	Mô tả hoặc dự báo, xây dựng hoặc kiểm định lý thuyết
2	Thiết kế nghiên cứu	Có thể điều chỉnh trong quá trình thực hiện.	Được quyết định trước khi bắt đầu nghiên cứu.

	cứu	Thường phối hợp nhiều phương pháp	Sử dụng một hay phối hợp nhiều phương pháp.
3	Chọn mẫu, cỡ mẫu	Phi xác suất, có mục đích. Cỡ mẫu nhỏ	Xác suất, cỡ mẫu lớn
4	Phân tích dữ liệu	Phân tích bằng con người và thực hiện liên tục trong quá trình nghiên cứu	Phân tích bằng máy. Các phương pháp toán và thống kê làm chủ đạo. Phân tích có thể diễn ra suốt quá trình nghiên cứu.

Bảng 1.2. So sánh nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng.

1.3.4. Giới thiệu phương pháp nghiên cứu hỗn hợp

Nghiên cứu phối hợp giữa định tính và định lượng được sử dụng khá phổ biến trong các ngành kinh tế, quản trị, tài chính,...

Trong quá trình nghiên cứu, chúng ta muốn hiểu rõ bản chất sự vật, nghiên cứu cơ sở lý thuyết, xây dựng mô hình hay khung phân tích thì phải dùng phương pháp nghiên cứu định tính với các công cụ tổng hợp, phân tích, so sánh đối chiếu, chuyên gia,...

Đồng thời, trong nghiên cứu chúng ta thường dựa trên một quan sát với cỡ mẫu đủ lớn để có kết quả tin cậy cần thiết. Chúng ta dùng dữ liệu, thông tin của mẫu để ước đoán số liệu, thông tin tổng thể nghiên cứu. Vì vậy phương pháp định lượng là hiển nhiên.

Khi so sánh nghiên cứu định lượng và định tính, Wilson (1982) lập luận rằng, việc sử dụng cân bằng cả hai nên được sử dụng trong nghiên cứu hiện đại. Thực hiện sự kết hợp này là sử dụng thế mạnh của cả hai nghiên cứu định tính và định lượng. Hơn nữa, phương pháp hỗn hợp có thể giải quyết sự phức tạp ngày càng tăng của thực tế xã hội. Hiểu biết có được sự kết hợp của cả hai phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng cung cấp một sự hiểu biết tốt hơn và mở rộng của chủ đề nghiên cứu. Ta có bảng kết quả so sánh về quy trình các phương pháp như sau:

Các phương pháp nghiên cứu định tính	Các phương pháp nghiên cứu định lượng	Các phương pháp nghiên cứu hỗn hợp
Các phương pháp mới nổi. Các câu hỏi mở.	Các câu hỏi dựa vào một công cụ xác định trước. Dữ liệu về kết quả hoạt	Cả hai phương pháp mới nổi và xác định trước. Cả câu hỏi có mở và đóng.

Dữ liệu phỏng vấn, dữ liệu quan sát, dữ liệu văn bản, và dữ liệu nghe nhìn.	động, dữ liệu về thái độ, dữ liệu quan sát, và dữ liệu tổng điều tra thống kê. Phân tích thống kê.	Nhiều hình thức thu thập dữ liệu từ mọi khả năng. Phân tích thống kê và văn bản.
---	--	--

Bảng 1.3. So sánh quy trình phương pháp định tính, định lượng và hỗn hợp.

1.4. Quy trình nghiên cứu

1.4.1. Khái niệm quy trình nghiên cứu

Theo Kumar (2005), Quy trình nghiên cứu là một chuỗi các hành động diễn ra theo trình tự và gắn liền với nền tảng kiến thức cũng như các bước tư duy logic. Trong khái niệm này, quy trình nghiên cứu bao gồm một chuỗi các bước tư duy và vận dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu, kiến thức chuyên ngành, khởi đầu từ đặt vấn đề cho đến khi tìm ra câu trả lời. Các bước trong quy trình nghiên cứu phải theo một trình tự nhất định.

1.4.2. Nội dung các bước của quy trình nghiên cứu

1.4.2.1. Xác định và mô tả vấn đề nghiên cứu

a. Xác định vấn đề nghiên cứu

Đây là bước khá quan trọng trong quá trình nghiên cứu vì nếu không xác định đúng đề tài nghiên cứu sẽ khó thực hiện được. Để xác định vấn đề nghiên cứu ta cần làm rõ từng bước sau:

Bước 1. Xác định rõ lĩnh vực nghiên cứu.

Bước 2. Xác định loại vấn đề nghiên cứu.

Bước 3. Xác định sự cần thiết của nghiên cứu.

Bước 4. Đánh giá tính khả thi của nghiên cứu.

Bước 5. Trao đổi với giáo viên hướng dẫn, bạn bè, chuyên gia trong lĩnh vực này.

Bước 6. Thỏa mãn sự ưu thích, đam mê và sở trường của người nghiên cứu.

Ví dụ 1. Xác định vấn đề nghiên cứu. Đề tài: “ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào khu công nghiệp ở TPHCM”.

Để có thể thu hút được các doanh nghiệp đầu tư vào các khu công nghiệp ở TPHCM ta cần tìm hiểu yếu tố môi trường đầu tư nào tác động đến khả năng thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, từ đó tìm giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào khu công nghiệp TPHCM.

b. Mô tả vấn đề nghiên cứu

Vấn đề nghiên cứu cần được mô tả làm rõ ràng các bước sau:

Bước 1. Mục tiêu nghiên cứu

Bước 2. Câu hỏi nghiên cứu

Bước 3. Đối tượng nghiên cứu

Bước 4. Phạm vi nghiên cứu

Bước 5. Ý nghĩa và giới hạn của nghiên cứu.

Ví dụ 2. Xác định mục tiêu nghiên cứu. Đề tài: “ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào khu công nghiệp ở TPHCM”.

Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng các khu công nghiệp về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và xác định các yếu tố ảnh hưởng thu hút FDI trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm thu hút FDI vào khu công nghiệp.

Mục tiêu cụ thể:

- a. Đánh giá thực trạng các khu công nghiệp về thu hút FDI
- b. Xác định các yếu tố ảnh hưởng thu hút FDI vào khu công nghiệp.
- c. Đề xuất các giải pháp nhằm thu hút FDI vào các khu công nghiệp.

Ví dụ 3. Xác định câu hỏi nghiên cứu. Đề tài: “ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào khu công nghiệp ở TPHCM”.

Câu hỏi nghiên cứu:

- a. Các yếu tố môi trường đầu tư của các KCN là gì?
- b. Những yếu tố nào làm thỏa mãn nhà đầu tư đang đầu tư và sẽ đầu tư tại đây?
- c. Mức độ tác động của các yếu tố môi trường đầu tư đến sự thỏa mãn của nhà đầu tư như thế nào?

Ví dụ 4. Xác định đối tượng và phạm vi nghiên cứu. Đề tài: “ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào khu công nghiệp ở TPHCM”.

Đối tượng nghiên cứu: Lý thuyết thực trạng của môi trường đầu tư, các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các khu công nghiệp TPHCM.

Phạm vi nghiên cứu:

Nội dung: Đánh giá các nguồn lực cho phát triển - điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, môi trường và các KCN; môi trường đầu tư và thực trạng đầu tư vào các KCN; mức độ hài lòng và các yếu tố ảnh hưởng đến độ hài lòng của nhà đầu tư về môi trường đầu tư ở các KCN và đề xuất giải pháp thu hút đầu tư vào các KCN.

Không gian: Các khu công nghiệp trên địa bàn TPHCM.

Thời gian: Dữ liệu thu thập của 5 năm gần đây (2010 -2014) và dữ liệu do tác giả tiến hành thu thập trong năm 2014.

1.4.2.2. Tìm hiểu cơ sở lý thuyết

Cơ sở lý thuyết của nghiên cứu bao hàm các khái niệm, lý thuyết kinh tế học, các công trình nghiên cứu thực nghiệm trong và ngoài nước có liên quan:

a. Các khái niệm

Trong giai đoạn tìm hiểu về cơ sở lý thuyết, cần nêu rõ một số khái niệm trực tiếp liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Tất cả các khái niệm được đề cập phải có nguồn gốc, trích dẫn rõ ràng để có giá trị tham khảo và phải có trong mục “tài liệu tham khảo” của đề cương nghiên cứu.

b. Các lý thuyết kinh tế học và các công trình nghiên cứu thực nghiệm

Các lý thuyết kinh tế học là những kết quả nghiên cứu đã được công nhận trong giới học thuật trên phạm vi toàn cầu, trong khi các công trình nghiên cứu thực nghiệm chỉ cho kết quả nghiên cứu riêng lẻ trong từng quốc gia, hay từng vùng, từng địa phương trong một quốc gia. Tất cả các lý thuyết được đề cập phải có nguồn gốc, trích dẫn rõ ràng để có giá trị tham khảo và phải có trong mục “tài liệu tham khảo” của đề cương nghiên cứu.

1.4.2.3. Xây dựng khung phân tích và giả thuyết nghiên cứu

a. Khung phân tích của nghiên cứu

Dựa trên lý thuyết, nghiên cứu thực nghiệm, thực tiễn địa phương, tác giả hình thành khung phân tích cho đề tài nghiên cứu của mình. Khung phân tích này cho thấy tác giả đã am tường các lý thuyết liên quan, kế thừa kết quả từ các nghiên cứu liên quan trước đây và cũng thể hiện được điểm mới trong nghiên cứu của mình.

b. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết nghiên cứu là phát biểu về mối liên hệ giữa các biến, nhà nghiên cứu sẽ kiểm định giả thuyết này trong quá trình nghiên cứu. Dựa trên các lý thuyết kinh tế học và kế thừa kết quả từ các công trình nghiên cứu thực nghiệm, tác giả hình thành quan hệ giữa biến độc lập và biến phụ thuộc, tương quan cùng chiều hay ngược chiều.

1.4.2.4. Viết đề cương nghiên cứu

a. Khái niệm

Đề cương nghiên cứu là một báo cáo trình bày toàn bộ các bước nghiên cứu từ vấn đề đặt ra đến tiến độ thực nghiệm nghiên cứu.

b. Nội dung của đề cương nghiên cứu

Hiện nay trên thế giới cũng như ở Việt Nam chưa có một quy định thống nhất nào về nội dung đề cương nghiên cứu. Tùy thuộc vào từng trường đại học, từng quốc gia nước khác nhau có một vài điểm giống nhau như sau:

1. Giới thiệu (mở đầu) 1.1. Xác định vấn đề nghiên cứu 1.2. Tính cấp thiết của đề tài 1.3. Mục tiêu nghiên cứu 1.4. Câu hỏi nghiên cứu 1.5. Phạm vi nghiên cứu 1.6. Ý nghĩa và giới hạn của nghiên cứu
2. Tổng quan tài liệu và cơ sở lý thuyết 2.1. Khái niệm 2.2. Lý thuyết liên quan 2.3. Các nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đề tài nghiên cứu
3. Khung phân tích và giả thuyết nghiên cứu 3.1. Khung phân tích của nghiên cứu 3.2. Các giả thuyết nghiên cứu
4. Phương pháp nghiên cứu (thiết kế nghiên cứu) 4.1. Phương pháp chọn mẫu 4.2. Dữ liệu thu thập 4.3. Công cụ phân tích dữ liệu
5. Kết cấu của đề tài 6. Tiến độ thực hiện 7. Tài liệu tham khảo

Bảng 1.4. Nội dung cơ bản của đề cương nghiên cứu.

Để minh họa cho đề cương nghiên cứu, chúng tôi giới thiệu chi tiết một đề cương nghiên cứu luận văn thạc sĩ của Cô Phùng Vũ Bảo Ngọc, Khoa Du lịch của trường Đại học Tài chính - Marketing (xem chương 8).

1.4.2.5. Thiết kế nghiên cứu

a. Phương pháp chọn mẫu

Phương pháp chọn mẫu bao gồm các nội dung như sau:

+) Khái niệm mẫu

- +) Lý do chọn mẫu
- +) Một số định nghĩa về mẫu
- +) Xác định quy mô mẫu
- +) Phương pháp và hình thức chọn mẫu

b. Phương pháp thu thập dữ liệu

Có hai loại dữ liệu chính để thu thập

+) Dữ liệu thứ cấp: là dữ liệu do người khác thu thập, không phải do người nghiên cứu trực tiếp thu thập.

+) Dữ liệu sơ cấp: là dữ liệu do người nghiên cứu trực tiếp thu thập.

1.4.2.6. Phân tích dữ liệu và kiểm định giả thuyết

a. Phân tích dữ liệu: Sau khi thu thập dữ liệu, ta cần tiến hành phân tích dữ liệu theo các mục tiêu và các giả thuyết nghiên cứu đưa ra.

+) Phân tích mô tả: Sử dụng thống kê mô tả để làm rõ các thuộc tính của đối tượng khảo sát.

+) Kiểm định sự khác biệt giữa hai tham số trung bình: Sử dụng các kiểm định như kiểm định t đối với mẫu độc lập, kiểm định Chi – bình phương, kiểm định phương sai một yếu tố để xác định sự khác biệt của các tham số trung bình có ý nghĩa.

+) Kiểm định chất lượng thang đo: Sử dụng kiểm định Cronbach's Alpha để xác định chất lượng thang đo xây dựng.

+) Phân tích nhân tố khám phá: Sử dụng kiểm định KMO, Bartlett, và phương sai trích để xác định hệ thống thang đo đại diện.

+) Phân tích hồi quy tuyến tính: Sử dụng các kiểm định các hệ số hồi quy, mức độ phù hợp của mô hình, tự tương quan và phương sai phần dư để xác định các yếu tố và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố.

b. Kiểm định giả thuyết: Sau khi có kết quả của việc phân tích dữ liệu, ta cần tiến hành kiểm định các giả thuyết đưa ra ban đầu. Có thể kết quả phân tích cho biết dữ liệu là phù hợp nhưng có thể khác với giả thuyết ban đầu. Trong trường hợp khác với giả thuyết ban đầu, ta cần điều chỉnh lại giả thuyết.

1.4.2.7. Giải thích kết quả và viết báo cáo

- +) Rút ra được những phát hiện nào, kết luận nào từ kết quả?
- +) Kết quả phân tích có phù hợp với lý thuyết và thực tiễn hay không?
- +) Kết quả có gì mới hay không?